

Số: 234/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1989; HKTT: Thôn I, xã TC, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú: BG, xã EH, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Lê Thị T1, sinh năm 1986; HKTT: Thôn I, xã TC, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú: x, tổ y, khu phố BH, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TV, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận kết hôn số 11/2012 ngày đăng ký 09/02/2012. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình chung sống ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 có 02 người con chung tên Đỗ Thị Bích N, sinh ngày 27/11/2012 và Đỗ Minh K, sinh ngày 19/9/2016.

Ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 thống nhất như sau: Bà Lê Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đỗ Thị Bích N, sinh ngày 27/11/2012; Ông Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đỗ Minh K, sinh ngày 19/9/2016; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đỗ Thị Bích N, sinh ngày 27/11/2012; Ông Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đỗ Minh K, sinh ngày 19/9/2016; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Văn T và bà Lê Thị T1 phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053781 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- UBND xã TV, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Giấy CNKH số 11/2012 ngày 09/02/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Quân